

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LA**

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/DS-ST
Ngày: 30-6-2021
“Tranh chấp đòi tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Kim Xuyên

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh LA.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số **52/2021/TLST-DS** ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc “**Tranh chấp đòi tài sản**”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 52/2021/QĐST-DS ngày 16/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn Ch, sinh năm 1968; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 7 mét, xã Kiến Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh LA.

- Bị đơn: Ông Võ Chí Q, sinh năm 1982; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Bàu Chứa, xã Thạnh Hưng, thị xã KT, tỉnh LA.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn Sĩ, sinh năm 1954; (có mặt)

Địa chỉ: Số 62, ấp Bàu Chứa, xã Thạnh Hưng, thị xã KT, tỉnh LA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2021, biên bản hòa giải ngày 16/6/2021 và lời trình bày của nguyên đơn, tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn ông Chấn trình bày: Vào năm 2017, ông Qui có cho ông thuê một phần năm cổ phần trạm bơm nước tưới tiêu tại ấp Bàu Chứa, xã Thạnh Hưng, thị xã KT, tỉnh LA với số tiền là 32.500.000đ/năm; Do tin tưởng nên ông có giao cho ông Qui đi thu tiền của các hộ dân sử dụng nguồn nước từ trạm bơm nhưng sau khi thu tiền thì từ đó đến nay ông Qui đã chiếm giữ không giao lại cho ông với số tiền là 290.000.000đ; Ngoài ra, vào năm 2017 ông Qui có vay mượn thêm số tiền là 18.000.000đ tiêu xài cá nhân, do chỗ thân quen nên không làm biên nhận với ông Qui. Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Qui thanh toán hai khoản tiền nợ đó là: khoản tiền thứ nhất là 290.000.000đ ông Qui đã thu từ các hộ dân mà không giao trả lại và khoản tiền thứ hai là 18.000.000đ tiền mượn tiêu xài cá nhân, tổng cộng số tiền là 308.000.000đ. Ông Chấn không yêu cầu tính lãi.

Tuy nhiên, đến ngày 15/6/2021 ông Chấn có đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền thứ nhất là 290.000.000đ và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền thứ hai là 18.000.000đ.

Tại biên bản hòa giải ngày 16/6/2021, bản tự khai ngày 28/5/2021 và 30/6/2021 và tại phiên tòa bị đơn ông Võ Chí Q trình bày: Ông không có ý kiến gì về việc ông Chấn rút yêu cầu khởi kiện thứ nhất đó là yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ; Đối với yêu cầu thứ hai là yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay mượn là 18.000.000đ. Ông Qui thừa nhận vào năm 2017 ông có hỏi vay mượn và nhận số tiền 18.000.000đ của ông Chấn nhưng đã đưa lại cho ông Sĩ là cha của ông và sau đó vài ngày thì ông Sĩ đã trả lại cho ông Chấn xong số tiền này, cũng chỗ thân quen nên không có làm biên nhận. Nay ông Chấn yêu cầu ông phải trả số tiền 18.000.000đ thì ông không đồng ý.

Tại bản tự khai ngày 30/6/2021 và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Sĩ trình bày: Ông không có ý kiến gì đối với việc ông Chấn rút yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ; Đối với khởi kiện của ông Chấn về việc yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay mượn là 18.000.000đ. Ông xác định vào năm 2017, ông Qui có vay của ông Chấn số tiền 18.000.000đ và ông Qui đã giao số tiền đó lại cho ông nhưng sau đó vài ngày ông đã trả tiền xong cho Chấn việc giao nhận trả tiền các bên không lập biên nhận, việc ông đã trả số tiền này thay cho ông Qui thì ông không yêu cầu ông Qui phải trả lại và ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Chấn đối với ông Qui về số tiền 18.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

[1.1] Ông Chấn khởi kiện yêu cầu ông Qui đòi lại số tiền 18.000.000đ đã cho mượn vào năm 2017 nên được xác định quan hệ pháp luật dân sự là “đòi tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự;

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Võ Chí Q, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp Bàu Chứa, xã Thanh Hưng, thị xã KT, tỉnh LA nên Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh LA thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải. Các đương sự thống nhất các chứng cứ của vụ án đã được giao nộp đầy đủ và được công khai đúng thủ tục và tiến hành hòa giải nhưng không thành, vụ án được đưa ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với việc rút yêu cầu khởi kiện của ông Chấn về việc yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ. Hội đồng xét xử nhận thấy việc rút yêu cầu khởi kiện của ông Chấn là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc, phía ông Qui và ông Sĩ không có ý kiến gì về việc ông Chấn rút đơn về phần này. Căn cứ vào khoản 2 Điều 244, Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Chấn về việc yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ. Ông Chấn còn quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Chấn đối với ông Qui về việc đòi số tiền 18.000.000đ; Xét thấy, khi ông Chấn cho ông Qui mượn số tiền 18.000.000đ không có biên nhận giấy tờ gì nhưng căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 16/6/2021 và các bản tự khai ngày 28/5/2021 và ngày 30/6/2021 của ông Qui cũng như bản tự khai của ông Sĩ ngày 30/6/2021 và tại phiên tòa cả ông Qui và ông Sĩ đều thừa nhận vào năm 2017, ông Qui có mượn của ông Chấn số tiền 18.000.000đ để giao lại cho ông Sĩ; Sự thừa nhận của ông Qui và ông Sĩ như nêu trên thì đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Việc ông Qui giao số tiền cho ông Sĩ là thỏa thuận giữa ông Qui với ông Sĩ, ông Chấn không biết đến thỏa thuận này và việc ông Sĩ cho rằng đã trả thay ông Qui số tiền 18.000.000đ nhưng ông Chấn không thừa nhận, ông Qui và ông Sĩ xác định do chỗ thân quen nên khi trả cũng không làm biên nhận và không có chứng cứ nào chứng minh là ông Qui hay ông Sĩ đến nay đã trả số tiền nêu trên cho ông Chấn.

[2.3] Khi giao kết hợp đồng miệng về việc vay mượn tiền thì ông Qui và ông Chấn là những người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, giao kết hợp đồng trên cơ sở tự nguyện của hai bên được quy định tại các Điều 117 của Bộ luật dân sự.

[2.4] Từ những chứng cứ và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy **cần buộc** ông Qui phải có nghĩa vụ trả cho ông Chấn **số tiền 18.000.000đ là phù hợp**.

[2.5] Về lãi suất: Ông Chấn chỉ yêu trả số tiền gốc là 18.000.000đ, không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[2.5] Về án phí: Buộc ông Qui chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, Điều 218, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 117, 166, 280 của Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Đỗ Văn Ch với ông Võ Chí Q về “tranh chấp đòi tài sản”.

Buộc Võ Chí Q phải có nghĩa trả cho Đỗ Văn Ch số tiền là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của Đỗ Văn Ch với ông Võ Chí Q về việc yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ tiền ông Qui đã thu từ các hộ dân.

- Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết phần yêu cầu khởi kiện của Đỗ Văn Ch với ông Võ Chí Q về việc yêu cầu ông Qui có nghĩa vụ trả ông số tiền 290.000.000đ tiền ông Qui đã thu từ các hộ dân: Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Buộc ông Võ Chí Q phải chịu 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước. Hoàn trả cho Đỗ Văn Ch **số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.700.000đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009662 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh LA.**

6. Án xử công khai sơ thẩm các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- TAND tỉnh LA;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Khanh